

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2. Bà Đoàn Thị Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn N, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1989 tại Bến Tre.

Nơi thường trú: Ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; nơi ở hiện tại: Ấp B, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn O, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1990; con: Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 41/LTG, ngày 19/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (có mặt).

2. Nguyễn Hồng T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nơi cư trú: Ấp Khu 1, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lam H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1966; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 20/02/2014 bị Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 17/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2021, đã đóng án phí ngày 19/6/2015, bồi thường dân sự tổng số tiền 15.000.000đ ngày 26/5/2015.

Ngày 29/6/2016 bị Toà án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 52/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/7/2018, đóng án phí ngày 15/8/2016.

Bị tạm giữ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 40/LTG, ngày 19/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (có mặt).

3. Thái Bình S (tên gọi khác Đăng, Trần Bảo Đăng), sinh ngày 02 tháng 12 năm 2003 tại tỉnh An Giang

Nơi thường trú: Tổ 30, ấp Th, xã TMT, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: Ấp khu 1, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Bình Nh, sinh năm 1980 và bà Thạch Thị L, sinh năm 1984; vợ; con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 11/5/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 39/LTG, ngày 19/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (có mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Văn V, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thanh Bình 1, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, Công an huyện X phối hợp Phòng PC04 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đoàn Biên phòng Bình Châu và Công an xã BC tuần tra trật tự trị an trên địa bàn, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ấp khu 1, xã BC, huyện X thì phát hiện 01 đối tượng điều khiển xe mô tô không có biển số bỏ chạy, sau đó ngã vào lề đường. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng chức năng đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện gần nơi té ngã có 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh, không màu trong suốt, 01 xe mô tô hiệu Taurus, không biển số, nên đã lập biên bản và yêu cầu đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Công an, ban đầu đối tượng khai tên là Trần Bảo Đ, sau khi xác minh thì tên thật là Thái Bình S. S thừa nhận: Khoảng 12 giờ ngày 10/5/2022, S và một người quen tên Việt (không rõ lai lịch, địa chỉ) góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy, S điều khiển xe mô tô hiệu Taurus, không biển số của Việt đến nhà của Huỳnh Văn N mua ma túy. Lúc này, Nh đang nằm võng tại khu vực chòi nuôi

gà phía sau nhà, S hỏi mua 200.000 đồng ma túy, Nh đồng ý, nhận tiền và nói 01 thanh niên vào chuồng gà lấy 01 gói ma túy ra giao cho S. Ma túy mua được S cầm trên tay và chạy xe về để sử dụng cùng với Việt, thì thấy lực lượng Công an đi tuần tra, sợ bị phát hiện nên S bỏ chạy thì ngã, gói ma túy S cầm trên tay bị văng ra ngoài, nên Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong theo quy định. Ngoài ra S còn khai nhận trước đó S và Việt đã hai lần góp tiền (mỗi người $\frac{1}{2}$), S là người trực tiếp mua ma túy đá của Nh về hai người đã cùng sử dụng hết, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 05/5/2022, S gọi điện cho Nh và đến nhà gặp Nh thì Nh đứng đợi ở cổng nhà của Nh. Nh đã bán cho S 01 gói ma túy với giá 200.000đ

Lần thứ 2: Khoảng 20 giờ 08/5/2022 cũng tại địa điểm trên, Nh đã bán cho S 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Từ lời khai trên và theo chỉ dẫn của S, Cơ quan CSĐT đã khám xét khẩn cấp nơi ở tại Ấp B, xã BC, huyện X của Huỳnh Văn N thì phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai thủy tinh màu xanh, trên có chai có 01 lỗ được cắm 01 ống thủy tinh dùng băng keo đen cố định, trên nắp chai có 01 ống hút nhựa màu vàng; 01 nỏ thay bị gãy bên trong còn bám dính chất kết tinh, không màu, trong suốt nghi là ma túy được chôn lấp dưới đất gần vũng nơi Nh nằm trong chòi nuôi gà. Gói nylon bên trong có chất kết tinh và 01 nỏ thủy tinh bám dính chất kết tinh nghi là ma túy đá được tạm giữ và niêm phong theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Nh thừa nhận để có ma túy sử dụng. Nh đã mua của người tên D không rõ lai lịch, tại xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, sau khi lấy ra một ít sử dụng, ma túy còn lại cất giấu để bán cho các con nghiện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của S, người giúp Nh lấy ma túy ra giao cho S vào ngày 10/5/2022 là Nguyễn Hồng T. Nh không thừa nhận gói ma túy tạm giữ khi khám xét là của mình, của ai thì Nh không biết:

Từ lời khai của S và Nh, Cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Hồng T, tại Cơ quan Điều tra Tin thừa nhận đã 01 lần giúp Nh bán cho S 01 gói ma túy vào ngày 10/5/2022 phù hợp với lời khai của S và Nh như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 196/KLGD-PC09-MT ngày 18/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1) được niêm phong trong một phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), số hình dấu của Công an xã BC, CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chủ kỳ ghi họ tên: Thiếu tá Ngô Văn Cường, Lê Văn V, Nguyễn Quốc Khanh, Trần Bảo Đăng, gửi đến giám định khối lượng 0,1343 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2) được niêm phong trong một phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự N1), số hình dấu của Công an xã BC, CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Ngô Văn Cường, Lê Minh Như, Huỳnh Văn N, Nguyễn Quốc Khánh, gửi đến giám định có khối lượng

0,1120 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

3. Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh (Mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu cam (số thứ tự N2), có hình dấu và chữ ký như trên mục 2, gửi đến giám định có khối lượng 0,0200 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật:

Thu giữ của Huỳnh Văn N: 01 chai thủy tinh màu xanh.

Thu giữ của Nguyễn Hồng T: 01 điện thoại di động samsung, số IMEI: 354813/60/016011/1.

Thu giữ của Trần Bảo Đăng: 01 xe mô tô hiệu Taurú, không biển số, số khung RLLS1652BY162564, số máy: 1652-16L566.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS-XM ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo:

Huỳnh Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Hồng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Thái Bình S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Bình S từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì màu trắng và 02 phong bì màu cam có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ghi số 196 ngày 19/5/2022

01 (một) chai thủy tinh màu xanh, trên cổ chai có một lỗ được cắm một ống thủy tinh dùng băng keo đen cố định, trên nắp chai có một ống hút nhựa màu vàng đây là công cụ Nh dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động samsung.

Buộc Huỳnh Văn N phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 700.000đ

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng các bị cáo đều hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác, trong thời gian từ ngày 05/5/2022 đến ngày 10/5/2022 Huỳnh Văn N đã mua ma túy đá của đối tượng tên D ở Bình Thuận, không rõ lai lịch về để sử dụng và bán cho Thái Bình S 03 lần với số tiền 700.000đ. Trong đó, Nguyễn Hồng T đã giúp Nh bán ma túy cho S 01 lần vào ngày 10/5/2022. S và đối tượng Việt (không rõ lai lịch) đã góp tiền mua ma túy của Nh để cùng sử dụng và đã sử dụng hết 02 gói ma túy mua vào các ngày 05/5/2022 và ngày 08/5/2022. Riêng ngày 10/5/2022 khi S đang đưa ma túy về để sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ ma túy có khối lượng 0,1343 gam, ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của Huỳnh Văn N mua ma túy về mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác, thực tế Nh đã bán cho S 03 lần ma túy nên hành vi phạm tội của Huỳnh Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Nguyễn Hồng T giúp Nh bán ma túy cho S vào ngày 10/5/2022 nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của cất giấu ma túy của Thái Bình S không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố các bị cáo về tội danh và điều

khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Khi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nh là người bán ma túy cho S 03 lần. Bị cáo Tin đồng phạm với Nh trực tiếp bán ma túy cho S một lần.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo S khi bị bắt đã khai ra đồng phạm, giúp cơ quan chức năng điều tra, phát hiện ra hành vi phạm tội của các bị cáo Nh, Tin nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập, ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với ma túy bám dính trong nỏ thủy tinh tạm giữ của Nh là Methamphetamine, khối lượng 0,0200 gam chưa đủ định lượng để xử lý Nh về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, đây cũng là chất gây nghiện nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chai thủy tinh màu xanh thu được ở nhà Nh là dụng cụ để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại samsung, số IMEI 354813/60/016011/1. Tại phiên toà Nh khai đây là điện thoại Nh cho Tin mượn để sử dụng, tuy nhiên trước đó Nh đã dùng điện thoại này liên lạc với D để mua ma túy và liên lạc với S để bán ma túy. Xét đây là tài sản liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Taurus, không biển số, số khung RLLS16520BY162564, số máy 1652-16L566 chưa rõ nguồn gốc nên cơ quan Điều tra tách riêng tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nh thừa nhận bán ma túy cho S được 700.000đ vào các ngày 05 và ngày 08/10/5/2022 và đã tiêu xài cá nhân hết. Xét thấy, đây là tiền Nh có được do thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo Nh nộp lại số tiền trên.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Việt (không rõ lai lịch) là người S khai góp tiền với S mua ma túy 03 lần để sử dụng. D là người Nh khai mua ma túy. Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tách riêng để tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/5/2022).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/5/2022).

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Thái Bình S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thái Bình S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/5/2022).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong, ghi vụ số 196 ngày 19/5/2022;

02 (hai) phong bì màu cam được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà

Rịa – Vũng Tàu niêm phong, ghi vụ số 196 ngày 19/5/2022 (Đánh số N1 và N2);

01 (một) chai thủy tinh màu xanh, trên cổ chai có một lỗ được cắm một ống thủy tinh dùng băng keo đen cố định, trên nắp chai có một ống hút nhựa màu vàng là của Nh dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động samsung, số IMEI 354813/60/016011/1.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 07/BB, ngày 07/11/2022).

Buộc bị cáo Huỳnh Văn N nộp lại số tiền 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Huỳnh Văn N, Nguyễn Hồng T, Thái Bình S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Hoàng Thị Thành

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCS Điều tra Công an huyện X;
- CQ THA hình sự Công an huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thành

